Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
22.06.2020 11:10:29 +07:00

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 978/QĐ-VHL	*Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2020 (đợt 2)

CHỦ TỊCH
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 60/2017/NĐ-CP ngày 15/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán chi NSNN năm 2020 (đợt 2) cho các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN, (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm;
- Phó Chủ tịch Nguyễn Đình Công;
- Bộ Tài chính;
- Website;
- Lưu: VT, KHTC,PTH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Nguyễn Đình Công

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
CHƯƠNG: 046

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỔ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2020

(Đợt 2 năm 2020)

(Kèm theo Quyết định số 978 /QĐ-VHL ngày 22 / 6/2020 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ	Bao gồm						Ghi chú
			KP th.hiện nhiệm vụ KHCN		KP thường xuyên		KP không thường xuyên		
			Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	
Tổng số được giao đầu năm 2020		1.164.080							
Kinh phí đã thực hiện phân bổ đầu năm 2020		1.144.115							
Kinh phí chưa thực hiện phân bổ đầu năm		19.965							
Kinh phí cấp bổ sung thực hiện tinh giản biên chế		729,0360							
Tổng kinh phí phân bổ đợt 2 (bao gồm kinh phí thực hiện tinh giản biên chế)		**20.694,0360**	**9.965**	**0**	**0**	**0**	**10.729,0360**		
1	Viện Toán học								
2	Viện Công nghệ thông tin								
3	Viện Cơ học								
4	Viện Khoa học vật liệu								

TT	Tên đơn vị	Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ	Bao gồm						Ghi chú
			KP th.hiện nhiệm vụ KHCN		KP thường xuyên		KP không thường xuyên		
			Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	
5	Viện Vật lý								
6	Viện Hóa học	**137,3910**					137,3910		
7	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên								
8	Viện Công nghệ Sinh học	**5.000**	5.000						
9	Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật								
10	Viện Địa lý								
11	Viện Địa chất								
12	Viện Vật lý địa cầu								
13	Viện Kỹ thuật nhiệt đới								
14	Viện Cơ học và Tin học ứng dụng	**310,9154**					310,9154		
15	Viện Công nghệ hóa học								
16	Viện Sinh học nhiệt đới								
17	Viện Hải dương học								
18	Viện Nghiên cứu và Ứng dụng Công nghệ Nha Trang								
19	Viện Khoa học vật liệu ứng dụng								
20	Viện Vật lý Tp.HCM								
21	Viện Địa lý tài nguyên Tp.HCM								

TT	Tên đơn vị	Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ	Bao gồm						Ghi chú
			KP th.hiện nhiệm vụ KHCN		KP thường xuyên		KP không thường xuyên		
			Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	
22	Viện Nghiên cứu khoa học Tây Nguyên								
23	Viện Tài nguyên và môi trường biển								
24	Viện Địa chất và Địa vật lý biển	**14.965**	4.965				10.000		
25	Viện Vật lý ứng dụng và thiết bị khoa học								
26	Trung tâm Thông tin - Tư liệu								
27	Văn phòng Viện Hàn lâm KHCNVN								
28	Văn phòng đại diện tại Tp.HCM								
29	Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao công nghệ								
30	Viện Công nghệ môi trường								
31	Viện Khoa học năng lượng	**136,5118**					136,5118		
32	Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và công nghệ								
33	Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam								
34	Viện Công nghệ vũ trụ	**144,2178**					144,2178		

TT	Tên đơn vị	Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ	Bao gồm						Ghi chú
			KP th.hiện nhiệm vụ KHCN		KP thường xuyên		KP không thường xuyên		
			Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	Chỉ tiêu tăng	Chỉ tiêu giảm	
35	Trung tâm Phát triển công nghệ cao								
36	Viện Nghiên cứu khoa học miền Trung								
37	Trung tâm Tin học và tính toán								
38	Viện Hoá sinh biển								
39	Trung tâm Vũ trụ Việt Nam								
40	VP Chương trình Tây Nguyên 2016-2020								
41	Viện Nghiên cứu hệ Gen								
42	Viện Sinh thái học miền Nam								
43	Học viện Khoa học và công nghệ								
44	Viện Hàn lâm KHCNVN-Đoàn ra								
45	Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội								
46	Ban Quản lý dự án xây dựng Đại học khoa học và công nghệ Hà Nội								